

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu, quản lý và sử dụng Quỹ quốc phòng, an ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 58/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ;

Căn cứ Nghị quyết số 18/2010/NQ-HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc quy định mức đóng góp Quỹ quốc phòng, an ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

Quỹ quốc phòng, an ninh được lập ở xã, phường, thị trấn do cơ quan, tổ chức, hộ gia đình hoạt động, cư trú trên địa bàn tự nguyện đóng góp; ngoài ra, Quỹ quốc phòng, an ninh còn tiếp nhận mọi khoản đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để hỗ trợ cho xây dựng, huấn luyện, hoạt động của dân quân tự vệ và các hoạt động giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Việc đóng góp, quản lý và sử dụng Quỹ quốc phòng, an ninh thực hiện theo nguyên tắc công bằng, dân chủ, công khai, đúng pháp luật, mang lại quyền và lợi ích thiết thực cho nhân dân.

Các đối tượng được vận động đóng góp Quỹ quốc phòng, an ninh gồm:

- Hộ gia đình hoạt động, cư trú tại địa bàn thành phố Cần Thơ.
- Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức có hoạt động sản xuất kinh doanh, các cửa hàng, cửa hiệu trên địa bàn thành phố Cần Thơ.
- Tiếp nhận mọi khoản đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước nộp vào Quỹ quốc phòng, an ninh.

Điều 2. Tổ chức thu, nộp và quản lý Quỹ quốc phòng, an ninh

1. Mức đóng góp Quỹ quốc phòng, an ninh:

Mức đóng góp Quỹ quốc phòng, an ninh được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 18/2010/NQ-HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2010 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về việc quy định mức đóng góp Quỹ quốc phòng, an ninh, cụ thể như sau:

Số TT	Đối tượng	Mức đóng góp (đồng/tháng)
1	Các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (kể cả nhà nước và tư nhân)	100.000 - 200.000
	- Có bậc thuế môn bài bậc 1	200.000
	- Có bậc thuế môn bài bậc 2	170.000
	- Có bậc thuế môn bài bậc 3	120.000
	- Có bậc thuế môn bài bậc 4	100.000
2	Đơn vị hành chính sự nghiệp	75.000
3	Các hộ kinh doanh, sản xuất, mua bán	20.000 - 60.000
	- Có bậc thuế môn bài bậc 1 - 2	60.000
	- Có bậc thuế môn bài bậc 3 - 4	40.000
	- Có bậc thuế môn bài bậc 5 - 6	20.000
4	Các hộ gia đình (thành thị)	10.000
5	Hộ sản xuất nông nghiệp, làm vườn và hộ lao động khác,...	4.000

2. Tổ chức thu, nộp và quản lý Quỹ quốc phòng, an ninh:

Ủy ban nhân dân quận, huyện giao nhiệm vụ cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổ chức thu. Các đơn vị thu phải sử dụng biên lai thu do Sở Tài chính thống nhất phát hành để ghi thu tiền đóng góp của nhân dân và các tổ chức.

Toàn bộ số thu từ Quỹ quốc phòng, an ninh phải nộp vào tài khoản tiền gửi mở tại Kho bạc Nhà nước địa phương để chi các hoạt động phục vụ cho công tác quốc phòng - an ninh tại địa phương.

Hàng tháng, các đơn vị thu Quỹ quốc phòng, an ninh phải quyết toán biên lai thu với Phòng Tài chính - Kế hoạch quận, huyện theo đúng quy định. Cơ quan Tài chính có trách nhiệm kiểm tra việc thu, chi Quỹ quốc phòng, an ninh theo đúng chế độ quy định hiện hành.

Hàng năm, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn lập dự toán thu, chi Quỹ quốc phòng, an ninh để trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định. Việc thu, nộp, sử dụng và quyết toán Quỹ quốc phòng, an ninh phải thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 3. Mức chi Quỹ quốc phòng, an ninh được quy định như sau

1. Trích 5% trên tổng số thực thu Quỹ quốc phòng, an ninh để chi trả thù lao cho người trực tiếp làm công tác huy động, đi thu đối với các phường.
2. Trích 10% trên tổng số thực thu Quỹ quốc phòng, an ninh để chi trả thù lao cho người trực tiếp làm công tác huy động, đi thu đối với các xã, thị trấn.
3. Lực lượng trực tiếp tham gia tuần tra, canh gác, truy quét, vây bắt tội phạm được chi bồi dưỡng không quá 20.000 đồng/người/đêm.
4. Lực lượng huy động trực làm nhiệm vụ giữ gìn an ninh, trật tự, huấn luyện tại xã, phường, thị trấn được chi bồi dưỡng không quá 20.000 đồng/người/ngày đêm.
5. Chi khen thưởng thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.
6. Chi cho công tác tập huấn nghiệp vụ ngắn hạn về chuyên môn tại xã, phường, thị trấn được tổ chức theo kế hoạch và được Công an, Quân sự cấp trên phê duyệt thực hiện chi theo chế độ hiện hành (tập trung cho công tác tập huấn nghiệp vụ về quốc phòng - an ninh tại xã, phường, thị trấn).
7. Chi mua sắm dụng cụ, sổ sách, sửa chữa phương tiện phục vụ cho công tác giữ gìn an ninh, trật tự tại địa phương.
8. Chi hỗ trợ tiền thuốc trị bệnh cho lực lượng trong khi tham gia làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự và huấn luyện tại xã, phường, thị trấn.
9. Hàng quý, đơn vị phải thực hiện ghi thu theo chương 860 - loại 340 - khoản 345 - mục 4500 - tiểu mục 4504 và ghi chi tương ứng theo đúng chế độ quy định hiện hành và theo Mục lục Ngân sách vào Ngân sách địa phương; toàn bộ số thu Quỹ quốc phòng, an ninh được điều tiết 100% cho ngân sách xã, phường, thị trấn. Không được sử dụng kinh phí từ Quỹ quốc phòng, an ninh để chi cho các nội dung khác ngoài những nội dung nêu trên.
10. Tồn Quỹ cuối năm được lưu chuyển sang năm sau.

Điều 4. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong xây dựng, quản lý và đóng góp Quỹ quốc phòng, an ninh được khen thưởng theo chế độ chung của Nhà nước.
2. Người được giao nhiệm vụ vận động thu, quản lý và sử dụng Quỹ quốc phòng, an ninh địa phương mà vi phạm các quy định của Quyết định này thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Ủy ban nhân dân quận, huyện phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, huyện chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch; các phòng, ban quận, huyện có liên quan; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn triển khai và thực hiện Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các địa phương phản ánh về Sở Tài chính, Công an thành phố và Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét và chỉ đạo giải quyết kịp thời.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, đăng Báo Cần Thơ chậm nhất là năm ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 06/2009/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng Quỹ quốc phòng, an ninh.

Điều 7. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự thành phố, Giám đốc Công an thành phố, Giám đốc các Sở: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Giám đốc Kho bạc Nhà nước, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế trên địa bàn thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Sơn